

Số: *112* /QĐ-STP

Đồng Tháp, ngày *31* tháng *12* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn
TCVN ISO 9001:2015

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05 tháng 3 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 44/2015/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp;

Căn cứ Quyết định số 1670/QĐ-UBND-HC ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch UBND Tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp;

Theo đề nghị của Ban ISO.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Sở Tư pháp phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2015 (Kèm theo Phụ lục 1, Phụ lục 2).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Ban ISO, Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở thi thành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lưu: VT, Ban ISO.



Lê Thị Hồng Phượng

**BẢNG CÔNG BỐ
PHẠM VI HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
THEO TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN 9001:2015
TẠI SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG THÁP**

Căn cứ Quyết định số 1670/QĐ-UBND-HC ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch UBND Tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực Tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, Sở Tư pháp xác định xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 với phạm vi như sau:

1. HTQLCL áp dụng cho các hoạt động trong cơ quan bao gồm: Phòng Hành chính Tư pháp (17 quy trình), Phòng Bổ trợ Tư pháp (118 quy trình), Phòng phổ biến, giáo dục pháp luật (02 quy trình), Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước (10 quy trình), Công chứng (15 quy trình), Văn phòng (03 quy trình).
2. HTQLCL áp dụng cho 17 lĩnh vực với 162 thủ tục hành chính thể hiện ở Phụ lục đính kèm.
3. HTQLCL của cơ quan áp dụng đáp ứng tất cả các điều khoản của TCVN ISO 9001:2015 (ngoại trừ điều khoản 8.3 - thiết kế và phát triển sản phẩm, dịch vụ và điều khoản 7.1.5 - các nguồn lực theo dõi và đo lường)/.

Đồng Tháp, ngày 11 tháng 12 năm 2019

GIÁM ĐỐC



Lê Thị Hồng Phượng



Phụ lục 1

CÁC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ÁP DỤNG TẠI SỞ TƯ PHÁP ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN TCVN ISO 9001:2015

(Kèm theo Quyết định số: *M2* /QĐ-STP ngày *31*...tháng *12*...năm *2019*
của Giám đốc Sở Tư pháp)

STT	TÊN THỦ TỤC/HOẠT ĐỘNG
I	Lĩnh vực Công chứng
1	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng
2	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng sang tổ chức hành nghề công chứng khác trong cùng một tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
3	Thay đổi nơi tập sự hành nghề công chứng sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
4	Đăng ký tập sự hành nghề công chứng trường hợp người tập sự thay đổi nơi tập sự sang tổ chức hành nghề công chứng tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
5	Chấm dứt tập sự hành nghề công chứng
6	Đăng ký tập sự lại hành nghề công chứng sau khi chấm dứt tập sự hành nghề công chứng
7	Từ chối hướng dẫn tập sự (trường hợp tổ chức hành nghề công chứng không có công chứng viên khác đủ điều kiện hướng dẫn tập sự)
8	Thay đổi công chứng viên hướng dẫn tập sự (Đối với trường hợp công chứng viên hướng dẫn tập sự chết, lý do sức khỏe hoặc lý do khách quan khác không thể tiếp tục hướng dẫn tập sự; công chứng viên không thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo quy định)
9	Chỉ định một tổ chức hành nghề công chứng để tập sự (Trường hợp tổ chức hành nghề công chứng nhận tập sự tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động hoặc bị chuyển đổi, giải thể theo quy định)
10	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề công chứng
11	Đăng ký hành nghề và cấp Thẻ công chứng viên
12	Cấp lại Thẻ công chứng viên
13	Xóa đăng ký hành nghề của công chứng viên
14	Thành lập Văn phòng công chứng
15	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng



16	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng
17	Chấm dứt hoạt động Văn phòng công chứng (trường hợp tự chấm dứt)
18	Hợp nhất Văn phòng công chứng
19	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng hợp nhất
20	Sáp nhập Văn phòng công chứng
21	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng nhận sáp nhập
22	Chuyển nhượng Văn phòng công chứng
23	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Văn phòng công chứng được chuyển nhượng
24	Chuyển đổi Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập
25	Đăng ký hoạt động Văn phòng công chứng chuyển đổi từ Văn phòng công chứng do một công chứng viên thành lập
26	Thành lập Hội công chứng viên
27	Bổ nhiệm công chứng viên
28	Bổ nhiệm lại công chứng viên
29	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp được miễn nhiệm)
30	Tạm đình chỉ hành nghề công chứng
31	Hủy bỏ quyết định tạm đình chỉ hành nghề công chứng (trước thời hạn)
32	Miễn nhiệm công chứng viên (trường hợp bị miễn nhiệm)
II	Lĩnh vực Luật sư
1	Đăng ký hoạt động của chi nhánh, công ty luật nước ngoài
2	Đăng ký hoạt động của công ty luật Việt Nam chuyển đổi từ công ty luật nước ngoài
3	Đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư (đối với người đạt kết quả kiểm tra tập sự hành nghề luật sư)
4	Đề nghị cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư (đối với người được miễn tập sự hành nghề luật sư)
5	Phê chuẩn kết quả Đại hội luật sư
6	Đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư

7	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư
8	Thay đổi người đại diện theo pháp luật (đối với Văn phòng luật sư, Công ty luật TNHH một thành viên)
9	Thay đổi người đại diện theo pháp luật (đối với Công ty luật TNHH hai thành viên trở lên, công ty luật hợp danh)
10	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư (trường hợp tổ chức hành nghề luật sư tự chấm dứt hoạt động hoặc công ty luật hợp nhất, sáp nhập)
11	Chấm dứt hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư (trường hợp Trưởng Văn phòng luật sư, Giám đốc công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên chết)
12	Chấm dứt hoạt động tổ chức hành nghề luật sư (trường hợp bị thu hồi giấy đăng ký hoạt động hoặc Trưởng văn phòng luật sư, Giám đốc công ty luật trách nhiệm hữu hạn một thành viên hoặc tất cả các thành viên của công ty luật hợp danh, thành viên của công ty luật trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên bị thu hồi Chứng chỉ hành nghề luật sư).
13	Đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư
14	Thành lập Văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư
15	Chấm dứt hoạt động của Chi nhánh, Văn phòng giao dịch của tổ chức hành nghề luật sư
16	Đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân
17	Thay đổi nội dung đăng ký hành nghề luật sư với tư cách cá nhân
18	Đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư khi bị thu hồi thuộc một trong các trường hợp: Không gia nhập một Đoàn Luật sư nào trong thời hạn 02 năm kể từ ngày được cấp Chứng chỉ hành nghề luật sư; không thành lập, tham gia thành lập hoặc làm việc theo hợp đồng lao động cho một tổ chức hành nghề luật sư hoặc đăng ký hành nghề với tư cách cá nhân trong thời hạn 03 năm kể từ ngày gia nhập Đoàn Luật sư
19	Đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư khi bị thu hồi một trong các trường hợp: Không còn đủ tiêu chuẩn, không còn thường trú tại Việt Nam; thôi hành nghề luật sư theo nguyện vọng; mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc đã được tuyển dụng làm cán bộ, công chức, viên chức; sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân; sĩ quan, hạ sĩ quan, công nhân trong cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân
20	Đề nghị cấp lại Chứng chỉ hành nghề luật sư khi bị thu hồi thuộc một trong các trường hợp: Bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tên khỏi danh sách luật sư của Đoàn Luật sư; bị xử phạt hành chính bằng hình thức tước

H. C. A.
3
ÁP
TH

	quyền sử dụng Chứng chỉ hành nghề luật sư có thời hạn, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc; bị kết án mà bản án đã có hiệu lực pháp luật
21	Đề nghị chuyển đổi Văn phòng luật sư thành Công ty luật
22	Chuyển đổi Công ty luật trách nhiệm hữu hạn và Công ty luật hợp
23	Hợp nhất công ty luật
24	Sáp nhập công ty luật
25	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh của Công ty luật nước ngoài tại Việt Nam
26	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động cho Chi nhánh, công ty luật nước ngoài do bị mất, bị rách, bị cháy hoặc vì lý do khác không cố ý.
27	Đăng ký thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh, Công ty luật nước ngoài
28	Phê duyệt Đề án tổ chức Đại hội nhiệm kỳ, Đại hội bất thường, phương án xây dựng nhân sự Ban chủ nhiệm, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật của Đoàn luật sư
III	Lĩnh vực Tư vấn pháp luật
1	Đề nghị cấp Thẻ tư vấn viên pháp luật
2	Đề nghị cấp lại Thẻ tư vấn viên pháp luật
3	Đề nghị Thu hồi Thẻ tư vấn viên pháp luật
4	Đăng ký hoạt động và cấp Thẻ tư vấn viên
5	Đăng ký hoạt động Chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật
6	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, Chi nhánh của Trung tâm
7	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm tư vấn pháp luật, Chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật
8	Chấm dứt hoạt động Trung tâm tư vấn pháp luật (theo quyết định của tổ chức chủ quản)
9	Chấm dứt hoạt động Chi nhánh của Trung tâm tư vấn pháp luật (theo quyết định của tổ chức chủ quản hoặc trường hợp bị thu hồi giấy đăng ký hoạt động)
10	Chấm dứt hoạt động Trung tâm tư vấn pháp luật (Trường hợp do bị thu hồi Giấy đăng ký hoạt động)

IV	Lĩnh vực Quản tài viên; quản lý, thanh lý tài sản
1	Chấm dứt hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân
2	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân
3	Thông báo việc thành lập chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
4	Thay đổi thành viên hợp danh của công ty hợp danh hoặc thay đổi chủ doanh tư nhân của doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản (đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản cho thành viên hợp danh mới hoặc chủ doanh nghiệp tư nhân mới)
5	Đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản
6	Thay đổi thông tin đăng ký hành nghề của Quản tài viên, doanh nghiệp hành nghề quản lý, thanh lý tài sản
V	Lĩnh vực Giám định Tư pháp
1	Bổ nhiệm giám định viên tư pháp
2	Miễn nhiệm giám định viên tư pháp
3	Chuyển đổi loại hình Văn phòng giám định tư pháp
4	Đề nghị cấp phép thành lập văn phòng giám định tư pháp
5	Đăng ký hoạt động của văn phòng giám định tư pháp
6	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, cấp lại giấy đăng ký hoạt động của văn phòng giám định tư pháp
7	Thay đổi, bổ sung lĩnh vực giám định của Văn phòng giám định tư pháp
8	Chấm dứt hoạt động Văn phòng giám định tư pháp (Trường hợp: Văn phòng giám định tư pháp tự chấm dứt hoạt động)
VI	Lĩnh vực Đấu giá tài sản
1	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành tiếp tục hoạt động đấu giá tài sản và kinh doanh các ngành nghề khác (đăng ký hoạt động theo quy định tại Khoản 2, Điều 80 của Luật Đấu giá tài sản)
2	Thu hồi giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản
3	Phê duyệt đủ điều kiện thực hiện hình thức đấu giá trực tuyến
4	Đăng ký tham dự kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá tài sản

5/11/2018
 CÔNG

5	Thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản
6	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực thi hành chuyển đổi toàn bộ hoạt động của doanh nghiệp (đăng ký hoạt động theo quy định tại Khoản 2, Điều 80 của Luật Đấu giá tài sản).
7	Đề nghị cấp Thẻ đấu giá viên
8	Đề nghị cấp lại Thẻ đấu giá viên
9	Đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản (đăng ký thành lập doanh nghiệp mới)
10	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản
11	Đăng ký hoạt động chi nhánh của doanh nghiệp đấu giá tài sản
VII	Lĩnh vực Quốc tịch
1	Thủ tục thông báo có quốc tịch nước ngoài
2	Thủ tục thôi quốc tịch Việt Nam
3	Thủ tục cấp Giấy xác nhận là người gốc Việt Nam
4	Thủ tục nhập quốc tịch Việt Nam
5	Thủ tục trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước
6	Thủ tục cấp Giấy xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước
VIII	Lĩnh vực nuôi con nuôi
1	Thủ tục đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài
2	Thủ tục giải quyết việc người nước ngoài thường trú ở Việt Nam nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi
3	Thủ tục xác nhận việc công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia đủ điều kiện nhận trẻ em Campuchia cư trú ở khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia làm con nuôi (Xã Thông Bình, Tân Hộ Cơ, Bình Phú thuộc huyện Tân Hồng; xã Bình Thạnh, Tân Hội thuộc thị xã Hồng Ngự; xã Thường Thới Hậu A, Thường Thới Hậu B, Thường Phước 1 thuộc huyện Hồng Ngự).
IX	Lĩnh vực Hộ tịch
1	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc
X	Lĩnh vực chứng thực
1	Thủ tục cấp bản sao từ sổ gốc



XI	Lĩnh vực lý lịch Tư pháp
1	Thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam
2	Thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú ở Việt Nam)
3	Thủ tục cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho cơ quan tiến hành tố tụng (đối tượng là công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam)
XII	Lĩnh vực Phổ biến, giáo dục pháp luật
1	Thủ tục công nhận báo cáo viên pháp luật tỉnh
2	Thủ tục miễn nhiệm báo cáo viên pháp luật cấp Tỉnh
XIII	Lĩnh vực Trợ giúp pháp lý
1	Thủ tục giải quyết khiếu nại về trợ giúp pháp lý
2	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với Luật sư
3	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật
4	Thủ tục cấp lại Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý
5	Thủ tục chấm dứt đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý
6	Thủ tục yêu cầu trợ giúp pháp lý
7	Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý
8	Thủ tục cấp lại thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý
9	Thủ tục đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý
10	Thủ tục thay đổi nội dung Giấy đăng ký tham gia trợ giúp pháp lý
XIV	Lĩnh vực hòa giải thương mại
1	Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc
2	Thôi làm hòa giải viên thương mại vụ việc
3	Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại
4	Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại
5	Thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
6	Đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại

X.H.C.T
SỞ
Ứ PH
ĐỒNG

7	Cấp lại giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại/Chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại
8	Tự chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại
9	Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam
10	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam
11	Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam
12	Thay đổi địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác
13	Chấm dứt hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam
XV	Lĩnh vực trọng tài thương mại
1	Đăng ký hoạt động của Trung tâm Trọng tài thương mại
2	Đăng ký hoạt động Chi nhánh Trung tâm Trọng tài thương mại
3	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài thương mại
4	Thay đổi nội dung Giấy đăng ký hoạt động của Chi nhánh Trung tâm trọng tài
5	Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm trọng tài, Chi nhánh Trung tâm trọng tài, Chi nhánh của Tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam
XVI	Lĩnh vực Bồi thường nhà nước
1	Thủ tục phục hồi danh dự
2	Thủ tục xác định cơ quan có trách nhiệm bồi thường
3	Thủ tục giải quyết bồi thường tại cơ quan có trách nhiệm bồi thường
XVII	Lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm
1	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất
2	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai
3	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận

4	Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu
5	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký
6	Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký
7	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất
8	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở
9	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất
XVIII	Thủ tục công chứng
1	Công chứng bản dịch
2	Công chứng hợp đồng, giao dịch soạn thảo sẵn
3	Công chứng hợp đồng, giao dịch do công chứng viên soạn thảo theo đề nghị của người yêu cầu công chứng
4	Công chứng việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch
5	Công chứng hợp đồng thế chấp bất động sản
6	Công chứng di chúc
7	Công chứng văn bản thỏa thuận phân chia di sản
8	Công chứng văn bản khai nhận di sản
9	Công chứng văn bản từ chối nhận di sản
10	Công chứng hợp đồng ủy quyền
11	Nhận lưu giữ di chúc
12	Cấp bản sao văn bản công chứng
13	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam cấp hoặc chứng nhận

14	Chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận
15	Chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)

Tổng cộng: 162 thủ tục

Phụ lục 2

**CÁC HOẠT ĐỘNG HỆ THỐNG VÀ NỘI BỘ CỦA SỞ TƯ PHÁP
ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN TCVN ISO 9001:2015**

(Kèm theo Quyết định số: 12/QĐ-STP ngày 21 tháng 12 năm 2019
của Giám đốc Sở Tư pháp)

STT	Tên hoạt động
1	Quy trình đào tạo, bồi dưỡng
2	Quy trình xét thi đua, khen thưởng
3	Quy trình xử lý văn bản

Tổng cộng: 03 quy trình nội bộ